Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 13.09.2019 16:46:00 +07:00

UBND TỈNH TÂY NINH
ĐOÀN KIỂM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 325 /BC-ĐKT

Tây Ninh, ngày 13 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Đoàn 1)

Thực hiện Kế hoạch số 1486/KH-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính (CCHC) và kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập hai (02) Đoàn Kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 trên địa bàn tỉnh (Đoàn 1 do bà Huỳnh Thị Hồng Nhung - Phó Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh làm Trưởng đoàn). Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra tại 04 Sở *(Nội vụ, Xây dựng, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông)*, 03 UBND cấp huyện *(Châu Thành, Hòa Thành, Thành phố Tây Ninh)* và 06 UBND cấp xã *(mỗi UBND cấp huyện chọn 2 UBND cấp xã)*.

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong công tác CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 (công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; công tác cải cách thể chế; công tác cải cách và kiểm soát TTHC; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính nhà nước). Qua việc kiểm tra thực tế tại các cơ quan hành chính các cấp nêu trên, Đoàn 1 kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC báo cáo kết quả kiểm tra như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Trên cơ sở Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 thực hiện trên địa bàn tỉnh, tất cả các cơ quan được kiểm tra có ban hành Kế hoạch để triển khai công tác CCHC và kiểm soát TTHC theo đúng nhiệm vụ được được UBND tỉnh giao.

Về công tác tuyên truyền các cơ quan được kiểm tra có xây dựng Kế hoạch tuyên truyền và triển khai đến CBCCVC của từng cơ quan...Có triển khai bằng các văn bản cụ thể và có triển khai việc tuyên truyền về kết quả công tác CCHC và kiểm soát TTHC rộng rãi trong Nhân dân thông qua các cuộc họp ở địa phương, qua cơ quan Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, đài phát thanh cấp huyện và cấp xã, qua Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của từng cơ quan.

Căn cứ vào tình hình thực tế của từng cơ quan, tất cả UBND cấp huyện có thành lập đoàn kiểm tra và thực hiện việc kiểm tra công tác CCHC, kiểm soát TTHC tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

Đồng thời, tiếp tục duy trì việc kiểm tra công vụ, công chức thường xuyên tại các cơ quan thuộc quyền quản lý.

2. Công tác cải cách thể chế

a) Đối với các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông

- Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2015, ngay khi được giao tham mưu ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND các Sở đã chủ động lập hồ sơ xây dựng VBQPPL theo đúng quy trình của Luật Ban hành VBQPPL như soạn thảo dự thảo VBQPPL được giao, tổ chức lấy ý kiến trên cổng thông tin điện tử, lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và đề nghị Sở Tư pháp thẩm định.

- Thực hiện Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 25/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh Tây Ninh kỳ 2014 - 2018, các Sở được kiểm tra đã thực hiện rà soát và báo cáo kết quả hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2014 - 2018 thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách đúng quy định. Cán bộ pháp chế của các Sở đã chủ động xây dựng kế hoạch hướng dẫn về nội dung và thời gian thực hiện Kế hoạch trình Ban Giám đốc ký, ban hành và gửi các phòng chuyên môn nghiệp vụ nghiên cứu thực hiện liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý.

b) Đối với các huyện, thành phố: Hòa Thành, Châu Thành, Thành phố Tây Ninh

- Thực hiện Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, các đơn vị được giao tham mưu điều lấy ý kiến thẩm định của Phòng Tư pháp trước khi trình UBND ban hành, HĐND thông qua. Vì vậy, các văn bản QPPL được UBND giao chủ trì soạn thảo đều chủ động tổ chức triển khai và phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan nên các VBQPPL do UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND thông qua về cơ bản đảm bảo đầy đủ quy trình, thủ tục theo Luật định. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng ban hành VBQPPL sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày (UBND huyện Châu Thành ban hành 01 Quyết định QPPL về Quy chế thi đua - khen thưởng trên địa bàn huyện, Sở Tư pháp đã có kiến nghị sửa đổi nhưng đến thời điểm kiểm tra huyện chưa thực hiện sửa đổi).

- Thực hiện Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 25/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh kỳ 2014 – 2018 các huyện, thành phố được kiểm tra đã thực hiện rà soát và công bố kết quả hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2014 -2018 cũng như báo cáo kết quả hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2014 - 2018 thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách đúng quy định, tiến hành xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2019 của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tính đến thời điểm kiểm tra, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông đã trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định công bố, công khai danh mục TTHC tại 03 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh (bao gồm tỉnh, huyện, xã). Tuy nhiên, các sở trên chưa tham mưu công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC của ngành. Riêng Sở Nội vụ tại thời điểm kiểm tra chưa trình được 03

quyết định nêu trên do chưa thống nhất danh mục TTHC tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

- Việc bố trí cán bộ đầu mối làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC: Tất cả các cơ quan được kiểm tra đều có bố trí cán bộ đầu mối làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC và thực hiện chi hỗ trợ đúng theo quy định.

- Về kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, giải quyết TTHC: Các cơ quan được kiểm tra đã công khai niêm yết địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng về tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị tại trụ sở của các cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết TTHC, công khai trên trang thông tin điện tử của từng cơ quan, địa phương. Các phản ánh của cá nhân, tổ chức đã được cơ quan có thẩm quyền (Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh) tiếp nhận và chuyển cho cơ quan có phản ánh, kiến nghị tiến hành xử lý, giải quyết đúng theo quy định tại Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 2/7/2018 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, đối với các phản ánh kiến nghị qua Cổng hành chính công tỉnh và chuyên mục hỏi đáp trực tuyến đa số các cơ quan ở cấp huyện đều không cập nhật vào báo cáo phục vụ đoàn kiểm tra.

- Về rà soát quy định, TTHC: Các cơ quan, địa phương có triển khai, thực hiện nội dung này, tại thời điểm kiểm tra chỉ có Sở Xây dựng thực hiện hoàn thành Kế hoạch rà soát quy định, TTHC của UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3231/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và tất cả các cơ quan còn lại chưa thực hiện hoàn thành *(hạn báo cáo là 31/10/2019)*.

- Về kết quả rút ngắn thời gian giải quyết TTHC: Đối với các sở đã kết hợp việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC trong tham mưu công bố danh mục TTHC, đối với UBND cấp huyện, cấp xã có xây dựng kế hoạch và thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết TTHC. Tuy nhiên, trong báo cáo chưa thể hiện rõ là từng cơ quan rút ngắn được bao nhiêu thủ tục, có đảm bảo các mục tiêu mà Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X đề ra hay không thì trong báo cáo chưa thể hiện rõ.

- Về công khai và niêm yết công khai TTHC tại Bộ phận Một cửa: Đối với các sở đã công khai đầy đủ, đối với cấp huyện đa số cập nhật sai tổng số TTHC ở cấp huyện, cấp xã, có niêm yết TTHC theo quy định nhưng chưa cập nhật đầy đủ các TTHC mới ban hành.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố đang xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch số 1857/KH-UBND ngày 27/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành triển khai thực hiện Kế hoạch số 75-KH/TU ngày 22/5/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) giai đoạn 2018 - 2021

- Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc UBND tỉnh quản lý tại Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của UBND tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng cơ quan, địa phương trong thực thi công vụ.

- Việc rà soát và xây dựng kế hoạch tinh giản bộ máy của các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố được quan tâm triển khai.

- Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã rà soát, cân đối tỷ lệ biên chế theo chủ trương của tỉnh để xây dựng Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 của đơn vị và đã được phê duyệt. Qua đó, đã làm cơ sở xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế hàng năm của từng cơ quan.

- Việc sắp xếp, bố trí, điều động công chức, viên chức tại các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã từng bước hoàn thiện đúng theo yêu cầu về số lượng người làm việc đối với từng vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo Đề án vị trí việc làm của từng cơ quan đã được phê duyệt.

5. Xây dựng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã thực hiện việc sắp xếp bố trí công chức theo vị trí việc làm và rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm trong cơ quan, địa phương theo quy định.

- Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý được các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố có ban hành và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của cơ quan, có cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức trên toàn tỉnh.

- Đánh giá, phân loại công chức, viên chức được các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục và quy định của UBND tỉnh ban hành theo năm.

6. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Việc giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp phần lớn ở cấp tỉnh được các cơ quan thực hiện đúng thời gian quy định. Tuy nhiên, ở cấp huyện vẫn còn nhiều hồ sơ giải quyết trễ hạn, trong đó tập trung nhiều nhất ở lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường.

- Về cơ sở vật chất và bố trí trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Các cơ quan có bố trí về cơ bản đầy đủ các trang thiết bị và đáp ứng theo quy định. Qua kiểm tra hầu hết các xã có bố trí Phó Chủ tịch UBND cấp xã thường trực tại Bộ phận Một cửa cấp xã để ký, giải quyết ngay các vấn đề phát sinh cho cá nhân, tổ chức, đặc biệt là Nhân dân được nhanh chóng, kịp thời theo quy định tại Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Việc triển khai Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về tổ chức đánh giá giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đa số các cơ quan được kiểm tra đều báo cáo trễ so với quy định, ở cấp huyện, cấp xã còn lúng túng trong quá trình triển khai, thực hiện việc đánh giá.

- Đa số các cơ quan được kiểm tra đã ban hành quyết định kiện toàn lại Bộ phận Một cửa và bố trì công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa theo đúng Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Tuy nhiên, các huyện chưa phê duyệt danh sách chính thức và danh sách dự phòng làm việc tại Bộ phận Một cửa theo quy định.

7. Cải cách tài chính công

- Các cơ quan quản lý hành chính đã thực hiện tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP có những chuyển biến rõ nét về chất lượng và hiệu quả cụ thể như: Tăng cường công tác quản lý trong nội bộ, sử dụng có hiệu quả kinh phí, tiết kiệm chi, nhưng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị và tăng cường sự giám sát của cán bộ, công chức, người lao động trong việc sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập đều được giao tự chủ về tài chính theo quy định của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, thực hiện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định, chủ động sử dụng nguồn lực tài chính, lao động, cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ được giao, chủ động phân bổ nguồn kinh phí được giao theo nhu cầu chi thực tế, đảm bảo tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả, để chi tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên cơ sở định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định hiện hành.

8. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

Hệ thống văn phòng điện tử (eGov) đã được 100% các các sở, ngành, địa phương triển khai sử dụng. Qua đó đáp ứng đầy đủ quy trình xử lý văn bản đến và văn bản đi theo Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh. Thực hiện liên thông văn bản nội bộ cơ quan tương đối tốt, các văn bản được xử lý trên Hệ thống quản lý văn bản (eGov) và có sử dụng chữ ký số chứng thực văn bản đúng quy định theo Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh.

Trang thông tin điện tử của các sở, ngành tỉnh, địa phương tiếp tục được duy trì và khai thác sử dụng từng bước ổn định, các thông tin mới liên quan đến từng cơ quan, địa phương như thông tin về CCHC, TTHC, Văn bản pháp luật mới có cập nhật tin, bài viết thường xuyên, liên tục và đầy đủ theo đúng Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ. Đồng thời, việc sử dụng thư điện tử công vụ Tây Ninh (mail.tayninh.gov.vn) các sở, ngành, địa phương có sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc đúng theo quy định tại Quyết định 52/2009/QĐ-UBND ngày 01/10/2009 của UBND tỉnh. Cổng thông tin hỏi đáp trực tuyến hầu hết các cơ quan đều thực hiện trả lời câu hỏi đúng hạn khi có phát sinh.

Hệ thống thông tin báo cáo Kinh tế - Xã hội hầu hết các đơn vị thực hiện cập nhật đầy đủ số liệu kịp thời. Hệ thống một cửa điện tử hầu hết được các cơ quan thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. Các đơn vị có phân công nhân sự công nghệ thông tin theo quy định tại Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh. Đồng thời, các cơ quan có ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm và có ban hành các quy chế, quy định và sử dụng đúng quy định các hệ thống thông tin và hạ tầng đã triển khai, trang bị.

II. MẶT HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã làm được, công tác CCHC và kiểm soát TTHC tại các cơ quan được kiểm tra còn một số hạn chế như sau:

1. Kế hoạch CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 của tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 và chỉ số cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 05/6/2018. Trong đó, tiêu chí cải cách tài chính công đã được xây dựng trên cơ sở quy định tại Quyết định số 2948/QĐ-BNV ngày 28/12/2017 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương". Hiện nay, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 2636/QĐ-BNV ngày 28/12/2018 thay thế Quyết định số 2948/QĐ-BNV, trong đó tiêu chí cải cách tài chính công đã thay đổi nội dung tiêu chí thành phần. Do đó, Kế hoạch CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 của tỉnh tại Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 và chỉ số cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tại Quyết định số 1421/QĐ-UBND chưa phù hợp với Quyết định số 2636/QĐ-BNV gây khó khăn trong việc thực hiện. Đến ngày 13/8/2019, UBND tỉnh đã hướng dẫn tại Công văn số 1740/UBND-TTHCC nên các đơn vị chưa cung cấp đầy đủ hồ sơ thực hiện theo các tiêu chí của Công văn số 1740/UBND-TTHCC ngày 13/8/2019. Mặt khác, các tiêu chí đánh giá chưa hết thời gian thực hiện (chưa đến hạn báo cáo) nên chưa đủ cơ sở đánh giá.

2. UBND huyện Châu Thành: Chậm xử lý văn bản có sai sót về nội dung và chưa thực hiện việc báo cáo kết quả xử lý văn bản có nội dung sai về cơ quan có thẩm quyền kiểm tra văn bản. Còn sai sót trong việc xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2019 chưa xác với nội dung mà địa phương triển khai thực hiện được. Như nhiệm vụ "cập nhật VBQPPL lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật QPPL" nhiệm vụ này chỉ được triển khai thực hiện ở cấp tỉnh và cơ quan thực hiện là Sở Tư pháp.

3. UBND huyện Hòa Thành: Chưa thực hiện việc gửi VBQPPL sau khi ban hành về cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc kiểm tra văn bản. Trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử còn có hồ sơ trễ hạn; các TTHC, địa chỉ đường dây nóng phản ánh kiến nghị đã cũ, có thay đổi nhưng chưa niêm yết mới.

4. UBND thành phố Tây Ninh: Hồ sơ giải quyết thể hiện trên phần mềm một cửa điện tử còn trễ hạn nhiều; Thái độ, giờ giấc làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa của thành phố chưa nghiêm túc, còn niêm yết các TTHC cũ.

5. Công tác phối hợp giải quyết TTHC liên thông chưa chặt chẽ, trách nhiệm phối hợp chưa cao, nhất là liên thông giữa ngành Tài nguyên và Môi trường với ngành Thuế trong giải quyết TTHC về đất đai; lãnh đạo một số sở, ngành, địa phương còn thụ động, chậm trễ trong việc phối hợp xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải quyết TTHC liên thông (nhất là việc xây dựng các quy chế phối hợp để thực hiện giải quyết các TTHC có tính liên thông).

6. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức tham gia và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 ở nhiều cơ quan vẫn còn thụ động, hạn chế; chưa có chính sách cụ thể để khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ Bưu chính công ích do cơ quan nhà nước cung cấp.

7. Số lượng hồ sơ dịch vụ công mức độ 3, 4 có phát sinh nhưng số lượng chưa nhiều và chỉ phát sinh tại một số TTHC có liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức.

8. Việc kết nối dữ liệu giữa Hệ thống một cửa điện tử và các phần mềm chuyên ngành do Bộ, ngành Trung ương triển khai chưa thực hiện được (Sở Giao thông vận tải). Điều đó dẫn đến cán bộ công chức phải thao tác cùng một công việc trên nhiều phần mềm khác nhau gây lãng phí thời gian và nhân lực. Đường truyền và trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ tại Văn phòng đăng ký đất đai chưa đáp ứng nhu cầu trong việc triển khai kết nối liên thông các dữ liệu điện tử (UBND huyện Hòa Thành).

9. Đối với việc thí điểm liên thông hồ sơ điện tử từ bộ phận một cửa sang Chi cục thuế (Hòa Thành): Nhân sự phụ trách công nghệ thông tin ngành Tài nguyên và Môi trường chưa thực hiện đủ việc cấu hình, cập nhật thông tin trên hệ thống nên việc chuyển hồ sơ chưa thực sự thuận tiện (hồ sơ cần bổ sung thông tin thì không trả lại được, ...); việc sử dụng hồ sơ điện tử trực tiếp trên máy của các Chi cục thuế còn hạn chế nên phải in ra để tìm thông tin và nhập vào hệ thống chuyên ngành; việc liên thông dữ liệu giữa hệ thống một cửa của tỉnh với hệ thống chuyên ngành thuế chưa được thực hiện nên vẫn tốn thời gian để cán bộ ngành thuế nhập thông tin lên hệ thống chuyên ngành.

III. KIẾN NGHỊ CỦA CÁC CƠ QUAN ĐƯỢC KIỂM TRA

1. Sở Nội vụ kiến nghị UBND tỉnh

- Kiến nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2004 và Nghị định số 37/2004/NĐ-CP ngày 05/5/2014 theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; tinh gọn, giảm đầu mối, nhất là giảm các chi cục trực thuộc Sở có quy mô nhỏ.

- Ban hành chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị do sắp xếp tổ chức bộ máy nên không còn giữ chức vụ lãnh đạo.

- Ban hành các quy định về việc thực hiện xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là ngành Giáo dục và Đào tạo, Y tế.

- Xem xét lại chỉ tiêu giảm biên chế sự nghiệp (nhất là giáo dục và y tế); cần có sự rà soát, đánh giá lại hiện trạng số lượng học sinh, số trường, số lớp và số giường bệnh của từng địa phương, đối chiếu với số biên chế hiện có để giao tỷ lệ giảm biên chế sự nghiệp cho phù hợp, có đủ số lượng viên chức đáp ứng yêu cầu phục vụ lĩnh vực y tế và giáo dục theo thực trạng của địa phương.

- Quy định rõ hơn về tiêu chí giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập vì hiện nay các Thông tư quy định về định mức biên chế của ngành giáo dục, ngành y tế vẫn có hiệu lực nhưng số biên chế được Trung ương giao thấp hơn định mức quy định. Mặt khác, số lượng biên chế công chức được giao giữa các tỉnh, thành phố khác nhau nhưng đều thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 là 10% nên sẽ khó khăn cho các đơn vị được giao biên chế ít.

- Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản (egov) để đảm bảo hệ thống vận hành nhanh, hiệu quả giúp các cơ quan, đơn vị xử lý công việc trên phần mềm được nhanh chóng, kịp thời.

2. Sở Giao thông vận tải

Hiện nay, việc nhập dữ liệu hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Giao thông vận tải (đối với thủ tục cấp đổi Giấy phép lái xe, thủ tục cấp các loại phù hiệu vận tải và giấy phép kinh doanh vận tải) tại Trung tâm Hành chính công được nhập liệu đồng thời trên 02 phần mềm gồm: phần mềm một cửa điện tử và phần mềm quản lý chuyên ngành của Bộ Giao thông vận tải. Như vậy, việc tiếp nhận và giải quyết TTHC của Sở tại Trung tâm hành chính công và tại các Phòng chuyên môn của Sở hiện đang gặp rất nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian do phải nhập liệu, xử lý và chuyển trả kết quả đồng thời trên 2 phần mềm (phần mềm một cửa và phần mềm chuyên ngành). Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp sớm liên thông dữ liệu từ Phần mềm chuyên ngành của Bộ Giao thông vận tải sang phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh.

3. Sở Xây dựng

- Đối với chỉ tiêu tỷ lệ hồ sơ TTHC nộp trực tuyến được xử lý: Căn cứ Bảng chấm điểm quy định tỷ lệ % giữa số hồ sơ đã tiếp nhận trực tuyến so với tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong năm nếu trên 80% thì mới đạt điểm. Chỉ tiêu này cao, rất khó khăn cho các đơn vị thực hiện. Trong khi đó, căn cứ Quyết định số 2636/QĐ-BNV ngày 10/12/2018 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương", quy định tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 trên 20% và xử lý trực tuyến mức độ 4 trên 10% là đã đạt điểm. Vì vậy, kiến nghị Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.

- Về việc tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI: Để nâng cao chất lượng trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI, trên cơ sở cập nhật các Quyết định công bố của Bộ Xây dựng; sau khi rà soát, Sở Xây dựng đã báo cáo danh mục TTHC thực hiện qua dịch vụ BCCI thuộc lĩnh vực giải quyết của đơn vị gồm 11 thủ tục (các thủ tục đều có phát sinh hồ sơ). Tuy nhiên, trong số 11 TTHC nêu trên, hiện chỉ có 4 TTHC phát sinh hồ sơ qua dịch vụ BCCI. Do đó, căn cứ Bảng chấm điểm quy định tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát

sinh hồ sơ (nhận/trả) qua dịch vụ BCCI (từ 50% trở lên), đơn vị sẽ không đạt điểm nội dung này. Sở Xây dựng xin ý kiến của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh về khó khăn nêu trên.

4. UBND cấp huyện

- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh: Cập nhật kịp thời, đầy đủ và đúng các TTHC mới theo các Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh. Sửa lại nội dung tin nhắn phản hồi thông qua số điện thoại của tổ chức, cá nhân sau khi nộp hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến theo hướng bổ sung thêm ngày nhận và ngày hẹn trả kết quả để người dân biết theo dõi và nhận kết quả đúng hẹn, cụ thể: "Hồ sơ <mã số hồ sơ> của quý khách đang trong tình trạng Hồ sơ đã được tiếp nhận" sửa lại thành "Hồ sơ <mã số hồ sơ> của quý khách đã được tiếp nhận ngày…tháng….năm…., quý khách nhận kết quả hồ sơ ngày…tháng….năm….". Tích hợp đồng bộ phần mềm chuyên ngành của Tổng cục Thuế vào phần Mềm một cửa của tỉnh để thuận tiện trong việc tính thuế, ra thông báo thuế cho người dân được dễ dàng, nhanh chóng.

Tích hợp phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai lên phần mềm Một cửa điện tử để khi nhận hồ sơ nhập đầy đủ thông tin trên phiếu chuyển, chuyển cho Chi cục Thuế Thành phố để tính nghĩa vụ thuế cho người dân thay vì phải scan toàn bộ hồ sơ đính kèm mất thời gian, không hiệu quả. Đề xuất tích hợp chức năng quản lý và thực hiện thư xin lỗi tổ chức, cá nhân nếu giải quyết TTHC trễ hẹn trên phần mềm một cửa điện tử.

- Sở Thông tin và Truyền thông cải thiện phần mềm một cửa điện tử để có thể vận hành Hệ thống một cửa điện tử xuyên suốt, đảm bảo thuận tiện trong cập nhật, truy xuất và tra cứu thông tin quá trình giải quyết hồ sơ.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn quy trình giải quyết TTHC liên thông thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để công chức cấp xã hiểu rõ quy trình thực hiện.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN KIỂM TRA

Trên cơ sở kiến nghị của các cơ quan được kiểm tra và để khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, Đoàn kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 (Đoàn 1) kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Đối với các cơ quan Trung ương

- Sớm cụ thể hóa các quy định của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP vào từng bộ, ngành để địa phương triển khai thực hiện.

- Cử nhân sự phụ trách để UBND tỉnh liên hệ, kết nối liên thông dữ liệu trên phần mềm một cửa điện tử của tỉnh và phần mềm quản lý chuyên ngành của Bộ Giao thông vận tải.

2. Đối với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố

- Tiếp tục rà soát, thực hiện đúng tiến độ và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 ban hành Kế hoạch CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của pháp luật về CCHC, cũng như những kết quả CCHC của địa phương tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp để giúp họ nâng cao nhận thức, tin tưởng và đưa ra những đánh giá, ghi nhận chính xác về những nỗ lực của chính quyền địa phương trong công tác CCHC; chú trọng tuyên truyền việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường công tác thanh, kiểm tra công vụ, nhất là thanh, kiểm tra việc chấp hành thời gian làm việc tại Bộ phận Một cửa, việc chậm trễ trong giải quyết TTHC, về tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, kịp thời xác minh, làm rõ những vụ việc người dân bức xúc phản ánh để có biện pháp xử lý thỏa đáng và phản hồi kết quả cho người dân.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND các cấp ban hành, kịp thời phát hiện các sai sót để chấn chỉnh, khắc phục, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Tập trung sắp xếp và kiện toàn tổ chức các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với đẩy mạnh phân cấp và thực hiện chủ trương tinh giản biên chế nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hẹn, tồn đọng; hồ sơ trễ hạn phải có văn bản xin lỗi người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp, không đùn đẩy, yêu cầu người dân, doanh nghiệp thực hiện thay nhiệm vụ của công chức, viên chức.

- Chủ động đề xuất UBND tỉnh phân cấp đối với một số lĩnh vực cần thiết để đảm bảo giải quyết công việc thông suốt, nhanh chóng, hiệu quả. Hàng năm phải có đánh giá thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện các nhiệm vụ đã được phân cấp để UBND tỉnh có hướng giải quyết.

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường rà soát các TTHC để kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian, giảm chi phí giải quyết TTHC, đảm bảo đến năm 2020 hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Thực hiện có hiệu quả các phần mềm công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị, như: phần mềm Văn phòng điện tử (eGov) để gửi liên thông văn bản trên hệ thống eGov, hạn chế tối đa gửi văn bản giấy; cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động cải cách hành chính và cập nhật đầy đủ các TTHC lên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; sử dụng phần mềm một cửa điện tử

trong tiếp nhận, xử lý và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Thực hiện cập nhật đầy đủ và đúng thời gian quy định các số liệu báo cáo trên Hệ thống thông tin kinh tế xã hội theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh. Riêng Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện phần mềm Một cửa điện tử tại UBND cấp xã thuộc quyền quản lý.

- Để đảm bảo việc chấm điểm cuối năm đạt kết quả tốt khẩn trương rà soát, hoàn chỉnh bổ sung đầy đủ các tiêu chí/tiêu chí thành phần theo hướng dẫn tại Công văn số 1740/UBND-TTHCC của UBND tỉnh về Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

- Trong công tác tham mưu ban hành VBQPPL đề nghị các đơn vị tham mưu soạn thảo nghiên cứu sâu về nội dung tham mưu, xác định rõ về hình thức ban hành văn bản. Để thực hiện công tác tham mưu ban hành đúng với nội dung đã đăng ký trong chương trình công tác năm của Ủy ban nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện tham mưu sửa đổi, bổ sung văn bản có nội dung sai sót theo đúng quy trình của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 (huyện Châu Thành).

- Đối với công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL kiến nghị các đơn vị rút kinh nghiệm khi xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL hàng năm quy định đúng nội dung thuộc thẩm quyền được giao phụ trách (huyện Hòa Thành, Châu Thành).

- Đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND tỉnh, UBND huyện cần rà soát, tổng hợp và có báo cáo gửi UBND tỉnh xem xét, tháo gỡ (huyện Châu Thành).

3. Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh:

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC, kiểm soát TTHC của tỉnh. Có giải pháp thiết thực để đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung, các mục tiêu theo Kế hoạch CCHC, kiểm soát TTHC hàng năm do UBND tỉnh đã đề ra.

- Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn và tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, tổ chức triển khai cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cấp chính quyền và đảm bảo hoạt động của Trung tâm hành chính tỉnh. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các quy định TTHC theo đúng Luật Ban hành VBQPPL năm 2015.

- Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, địa phương đẩy mạnh cải cách TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh nội dung về cải cách tài chính công tại quyết định số 3123/QĐ-UBND và Quyết định số 1421/QĐ-UBND cho phù hợp với Quyết định số 2636/QĐ-BNV theo đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 654/STC-HCSN ngày 19/02/2019.

4. Sở Nội vụ

- Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, công chức tại cơ quan hành chính chính các cấp đảm bảm theo quy định. Đồng thời, tham mưu việc kiểm tra, thanh

tra trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã đối với công tác CCHC. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác CCHC, cũng như phê bình, kiểm điểm những tập thể, cá nhân chưa làm tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu UBND tỉnh có giải pháp cụ thể, thiết thực thực hiện tốt, có hiệu quả và đảm bảo chất lượng các mục tiêu sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng lộ trình của tỉnh, quy định của cơ quan Trung ương.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Nghiên cứu việc đưa hay không đưa vào thang điểm thi đua về việc thực hiện dịch vụ công mức trực tuyến độ 3, 4 đối với những đơn vị không có liên quan, tránh việc cào bằng, hình thức, ảnh hưởng thành tích thi đua của đơn vị.

- Tham mưu giải pháp đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; phối hợp với các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đơn giản hóa việc khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong sử dụng dịch vụ công tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp các sở, ngành có phần mềm chuyên ngành kết nối chia sẽ dữ liệu với Hệ thống một cửa điện tử tập trung tỉnh.

- Thông báo danh sách công chức công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành tỉnh làm đầu mối cập nhật các quy trình TTHC điện tử lên phần mềm để các cơ quan cấp huyện, cấp xã thuận tiện liên hệ khi cần.

- Nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản (egov) để đảm bảo hệ thống vận hành nhanh, hiệu quả giúp các cơ quan, đơn vị xử lý công việc trên phần mềm được nhanh chóng, kịp thời.

6. Sở Tư pháp

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành tỉnh trong việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết Luật theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc thẩm định, cho ý kiến đối với dự thảo VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra theo thẩm quyền đối với các VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Rà soát và hoàn thành các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách thể chế được giao phục vụ tốt việc xác định chỉ số CCHC của tỉnh trong năm 2019.

- Tiếp tục tăng cường tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng và ban hành VBQPPL cho các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh, cấp huyện.

7. Sở Tài chính

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá thực chất hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức khoa

học và công nghệ công lập. Trong đó, quan tâm các đơn vị có thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Chủ động phối hợp, hướng dẫn các ngành Y tế, ngành Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện việc đẩy mạnh xã hội hóa, tính chi phí đối với các dịch vụ công theo Chương trình hành động về cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 mà UBND tỉnh đã đề ra.

- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trong việc thực hiện các tiêu chí của cải cách tài chính công theo Công văn số 1740/UBND-TTHCC của UBND tỉnh.

8. Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh thành lập đoàn khảo sát thực tế tại cấp xã trong việc triển khai, thực hiện liên thông thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Tây Ninh báo kết quả về UBND tỉnh trước **ngày 30/9/2019**. Tổ chức tập huấn lại quy trình giải quyết TTHC liên thông này để công chức cấp xã hiểu rõ quy trình thực hiện.

9. Đề nghị Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh dành chuyên trang, chuyên mục và nhiều thời lượng để thông tin, tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội về cách thức tiếp nhận, tra cứu, phản ánh kiến nghị về TTHC của người dân và doanh nghiệp qua mạng xã hội Zalo, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích và công tác CCHC, kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Trên đây là kết quả kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 (Đoàn 1), gửi cơ quan Thường trực BCĐ CCHC của tỉnh (Văn phòng đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh) tổng hợp báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Sở Xây dựng;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện: HT, CT và TP Tây Ninh;
- Thành viên Đoàn KT;
- VP đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

05

TRƯỞNG ĐOÀN

Huỳnh Thị Hồng Nhung

